

Số: 396/TTr-BDT

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 9 năm 2016

TỜ TRÌNH

Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

**Dự án: Diêm định canh, định cư tập trung tại Nà Tà Kót, thôn Trà Khương,
xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng**

Địa điểm XD: xã Trà Lâm, huyện Tây Bồng, tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009 của Bộ Xây dựng về việc công bố Định mức chi phí lập dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1342/2007/QĐ-TTg ngày 25/08/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số du canh, di cư đến năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-UBND-BTC ngày 27/12/2013 về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2015;

Căn cứ Công văn số 6715/UBND-ĐNMN ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao Ban Dân tộc làm chủ đầu tư Dự án hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào DTTS theo Quyết định số 33/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 1093/UBND-ĐNMN ngày 15/03/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện đầu tư xây dựng các Dự án thuộc Chương trình định canh, định cư theo Quyết định 33/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-BDT ngày 13/6/2016 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đơn vị nhận thầu tư vấn khảo sát xây dựng dự án:

Điểm định canh, định cư tập trung tại Nà Tà Kót, thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng;

Căn cứ Quyết định số 252d/QĐ-BDT ngày 21/6/2016 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đơn vị nhận thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng dự án: Điểm định canh, định cư tập trung tại Nà Tà Kót, thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 31/8/2016, tại hội trường UBND huyện Trà Bồng về việc thông qua hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật và lấy ý kiến đóng góp để hoàn thiện hồ sơ dự án.

Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi trình Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng dự án với những nội dung cơ bản sau.

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên dự án: Điểm định canh, định cư tập trung tại Nà Tà Kót, thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng.

2. Loại, cấp, quy mô công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, Cấp IV.

* Quy mô, thông số kỹ thuật chủ yếu:

a. San nền: Tổng số lô: 49 lô có tổng diện tích: 33.607,0m². Chia ra như sau:

+ Phân cho hộ tái định cư: 12.449,5m²

+ Diện tích chiếm đất đường ngoại vùng: 5152,0m²

+ Diện tích chiếm đất đường nội vùng, rãnh thoát nước: 7.845,5m²

+ Diện tích chiếm đất bãi thải: 7.860m²

+ Diện tích chiếm đất đường dây điện: 300,0m²

b. Đường Ngoại vùng: Tuyến đường được đầu nối từ đường bê tông đã có (Trà Lâm đi Trà Hoa) vào khu dân cư có tổng chiều dài $L = 495.67m$ mặt cắt ngang thiết kế theo quyết định 4927/QĐ - BGTVT về việc ban hành hướng dẫn lựa chọn quy mô kỹ thuật đường giao thông nông thôn phục vụ chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020.

Nền đường $B_n = 5m$

Mặt đường: $B_m = 3,5m$

Lề đường: $B_L = 0,75 * 2 = 1,50m$

Độ dốc dọc lớn nhất: $i_d = 6,2\%$

Độ dốc ngang mặt $i_m = 2\%$, lề đường: $i_L = 4\%$.

Kết cấu mặt đường: bê tông M300, lót giấy dầu tấm nhựa đường và lớp đất dày 30cm $k=0.98$.

c. Đường giao thông nội vùng: Các tuyến đường nội vùng đi lại trong khu dân cư chỉ mang tính gia cố mặt đường để thuận lợi cho công tác đi lại nên không theo quyết định 4927/QĐ - BGTVT cả về quy mô kết cấu cũng như độ dốc.

d. Hệ thống cấp nước sinh hoạt:

Sơ đồ cấp nước:

Đập dâng → Tuyến ống lấy nước thô → Bể lắng lọc chứa → Tuyến ống cấp nước sạch → bể chứa điều tiết → cụm vòi

*** Đập thu nước:**

Chiều dài đập: $L = 5,50\text{m}$.

Bề rộng mặt đập: $B = 1,00\text{m}$.

Chiều cao đập: $H = 1,35\text{m}$.

Kết cấu bằng bê tông M200, đặt trên nền đá gốc.

*** Tuyến ống dẫn nước :**

Ống cấp nước thô bằng nhựa HDPE đường kính D90mm, chiều dài $L = 893,0\text{m}$.

Ống cấp nước sinh hoạt bằng nhựa HDPE đường kính D60mm, chiều dài $L = 315,0\text{m}$.

*** Công trình trên tuyến:**

Bể lắng cát: 01 cái tại K0+100, bể dạng chữ nhật, bằng bê tông cốt thép M200, kích thước bể $L \times B \times H = 2 \times 1,0 \times 1 \times 10\text{m}$.

Van xả cặn: 01 cái tại K0+510

Van xả khí tự động: 01 cái tại K0+450.

Bể xử lý lắng lọc chứa: 01 cái tại K0+885, kết cấu bằng bê tông cốt thép M200, kích thước bể lắng lọc $L \times b \times h = 6,2 \times 5,2 \times 1,7\text{m}$.

Hộp van điều tiết: 02 cái tại đầu mỗi tuyến ống cấp

Bể chứa nước: 03 bể

Bộ vòi: 49 bộ vòi

e. Hệ thống điện sinh hoạt: Tổng chiều dài tuyến đường dây xây dựng mới là 1036m.

Xây dựng mới tuyến đường dây hạ thế cấp điện cho 6 hộ tại Phân khu I; 37 hộ tại Phân khu II và 6 hộ tại Phân khu III

Điện áp: $2 \times 0,23\text{kV}$.

Kết cấu lưới điện: 2 pha - 3 dây.

Điểm đầu: Đầu nối tại vị trí cột hạ thế số 03/XT1 thuộc TBA Trà Lâm 6 hiện có.

Điểm cuối: Tại các điểm cuối của khu dân cư (Cột số 18, 09.1, 12.2, 13.2, 14.2 và 17.1 xây dựng mới).

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...): Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi. Số 64 - Phạm Văn Đồng, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Thực hiện đầu tư: Ban quản lý dự án 33

5. Địa điểm xây dựng: xã Trà Lâm, huyện Tây Bông, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Giá trị dự toán xây dựng: **14.995.154.000** đồng (Bằng chữ: Mười bốn tỷ, chín trăm chín mươi lăm triệu, một trăm năm mươi bốn nghìn đồng chẵn)

*** Trong đó:**

- Chi phí xây dựng: 10.813.749.766 đồng

- Chi phí bồi thường GPMB: 1.876.665.320 đồng

- Chi phí quản lý dự án: 215.562.147 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư: 1.061.817.890 đồng
- Chi phí khác: 738.374.992 đồng
- Dự phòng: 287.984.000 đồng

7. Thời gian thực hiện: Năm 2016 ÷ 2017

8. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương.

9. Nhà thầu lập hồ sơ thiết kế: Liên danh Công ty TNHH tư vấn xây dựng Trung Long và Công ty CP Cơ khí xây lắp An Ngãi.

10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

- Quy trình khảo sát đường ô tô 22 TCN 263-2000;
- Quy phạm khảo sát và tính toán thủy văn 22TCN 220-95;
- Quy phạm đo vẽ địa hình theo tiêu chuẩn ngành 96TCN 43-90;
- Công tác trắc địa trong xây dựng - yêu cầu chung TCVN 9398-2012;
- Đường ô tô - yêu Cầu thiết kế: TCVN 4054 - 2005 (tham khảo);
- Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép TCXDVN 356 - 2005;
- Một số các quy trình, quy phạm khảo sát, thiết kế, thi công và nghiệm thu khác có liên quan.

11. Các thông tin khác có liên quan: Không

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:

Báo cáo tổng hợp số 111/BC-BQL ngày 30/8/2016 của Ban quản lý dự án 33;

Công văn số 6715/UBND-ĐNMN ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao Ban Dân tộc làm chủ đầu tư Dự án hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào DTTS theo Quyết định số 33/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 1093/UBND-ĐNMN ngày 15/03/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện đầu tư xây dựng các Dự án thuộc Chương trình định canh, định cư theo Quyết định 33/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 115/QĐ-BDT ngày 13/4/2016 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các điểm định canh định cư tập trung (**Gọi tắt Ban quản lý dự án 33**) theo Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Quyết định số 216/QĐ-BDT ngày 10/06/2016 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát xây dựng dự án: Điểm định canh, định cư tập trung tại Nà Tà Kót, thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng;

Quyết định số 221/QĐ-BDT ngày 13/6/2016 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đơn vị nhận thầu tư vấn khảo sát xây dựng dự án: Điểm định canh, định cư tập trung tại Nà Tà Kót, thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng;

Quyết định số 233/QĐ-BDT ngày 15/6/2016 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng dự án: Điểm

định canh, định cư tập trung tại Nà Tà Kót, thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng;

Quyết định số 242b/QĐ-BDT ngày 17/06/2016 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng dự án: Điểm định canh, định cư tập trung tại Nà Tà Kót, thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng;

Quyết định số 252d/QĐ-BDT ngày 21/6/2016 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đơn vị nhận thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng dự án: Điểm định canh, định cư tập trung tại Nà Tà Kót, thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng;

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:

- Hồ sơ khảo sát địa hình;
- Hồ sơ khảo sát địa chất, thủy văn;
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
- Tập 4. Tổng dự toán xây dựng dự án;

+ Tập 2. Dự toán hạng mục cung cấp điện

+ Tập 3.2. Dự toán hạng mục đường giao thông, thoát nước ngang, gia cố Taluy, ATGT, Cọc phân lô.

+ Tập 3.1. Dự toán hạng mục San nền, thoát nước dọc, nước sinh hoạt.

- Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng dự án;
- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế (bản sao có chứng thực);

Ban Dân tộc đề nghị Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng dự án: Điểm định canh, định cư tập trung tại Nà Tà Kót, thôn Trà Khương, xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng với các nội dung nêu trên để Ban Dân tộc tiến hành các bước tiếp theo./.

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Dân tộc;
- Ban QLDA 33;
- Lưu VT.

**TM. CHỦ ĐẦU TƯ
TRƯỞNG BAN**



Hồ Văn Thế

